

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 21 - 6 - 2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ng Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Hiến;

Bà Trương Thị Thu Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hoàng - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1981. (Xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm Vĩnh Qu, thị trấn Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1988. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm Vĩnh Qu, thị trấn Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/10/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph trình bày: Bà và ông T quen biết, tìm hiểu nhau và chung

sống năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thạnh Tr vào năm 2011. Sau khi cưới cuộc sống ban đầu hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm. Nay không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông T. Con chung có 03 con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/4/2010 đang ở với ông T; Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 18/4/2012 và Nguyễn Ng Lan A, sinh ngày 13/7/2020 hiện đang ở với bà Ph. Ly hôn, bà Ph yêu cầu nuôi 03 con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. T sản chung: Không yêu cầu; Nợ chung: không có.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn T, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nH ông T vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông T.

Đối với con chung, cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/4/2010 khai hiện đang ở với ông T, đang học lớp 6A2 tại trường trung học cơ sở Vĩnh Thạnh Tr, cha mẹ ly hôn cháu H xin ở với ông T. Đối với cháu Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 18/4/2012 hiện đang ở với bà Ph, cha mẹ ly hôn cháu Ng xin ở với bà Ph.

Bà Ph có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông T vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện CP phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa thấy rằng hôn nhân của bà Ph và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà Ph yêu cầu ly hôn với ông T là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/4/2010 đang ở với ông T; Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 18/4/2012 và Nguyễn Ng Lan A, sinh ngày 13/7/2020 hiện đang ở với bà Ph. Cháu H đang ở với ông T

được ông T chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và cháu H có nguyện vọng ở với ông T nên đề nghị giao cháu H cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Ng và Lan A đang ở với bà Ph do bà Ph chăm sóc nuôi dưỡng ổn định, cháu Ng có nguyện vọng ở với bà Ph, nên đề nghị giao cháu Ng và Lan A cho bà Ph được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ph không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về T sản chung: Không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, nên đề nghị không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Tấn T có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP. Bà Ph khởi kiện xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CP thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nH vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Bà Ph và ông T chung sống với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thạnh Tr năm 2011 nên được pháp luật công nhận là vợ chồng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi kết hôn ông bà có cuộc sống hạnh phúc được một thời gian, nH thời gian sau xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường hay cãi vã và phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm. Hiện nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà Ph xin ly hôn với ông T. Quá trình giải quyết vụ án bà Ph kiên quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy bà Ph đã kiên quyết ly hôn, Tòa án đã hòa giải cho ông bà đoàn tụ nH ông T đều vắng mặt. Vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau làm cho

hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Ph.

- Về con chung: Bà Ph và ông T chung sống có 03 con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/4/2010 đang ở với ông T; Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 18/4/2012 và Nguyễn Ng Lan A, sinh ngày 13/7/2020 hiện đang ở với bà Ph. Xét, từ khi ly thân đến nay cháu H do ông T chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định. Do đó, để đảm bảo cuộc sống của con chung, theo nguyện vọng của cháu H muốn ở với ông T, nên Hội đồng xét xử giao con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/4/2010 cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với cháu Ng và Lan A từ sau khi ly thân đến nay do bà Ph chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định, theo nguyện vọng của cháu Ng muốn ở với bà Ph, bà Ph có yêu cầu nuôi các con chung, nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 18/4/2012 và Nguyễn Ng Lan A, sinh ngày 13/7/2020 cho bà Ph được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Ph, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; quyền nuôi con là không cố định. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ph không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông T không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về T sản chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Bà Ph phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim Ph.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Ph được ly hôn với ông Nguyễn Tấn T.

Giấy chứng nhân đăng ký kết hôn số 46 ngày 23/02/2011 của Ủy ban dân thị trấn Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/4/2010 cho ông Nguyễn Tấn T được trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 18/4/2012 và Nguyễn Ng Lan A, sinh ngày 13/7/2020 cho bà Nguyễn Thị Kim Ph được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ph, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ph và ông T cùng với các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về T sản chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Ph phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003459 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự huyện CP.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAT An Giang;
- THA huyện CP;
- VKSND huyện CP;
- UBND TT Vĩnh Thạnh Tr;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ng Mỹ